

Số: 219/2022/QĐST-HNGĐ

Đông Triều, ngày 08 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 311/2022/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2022, giữa:

Chị Bùi Thị N

Địa chỉ: thôn T1, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

Anh Trần Sơn T

Địa chỉ: Tiểu đoàn 81, thôn T1, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào điều 147, điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 1 điều 24, khoản 7 điều 26, điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2022;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Bùi Thị N và anh Trần Sơn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung:**

Chị Bùi Thị N có quyền và nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Trần Tuấn Đ, sinh ngày 20/4/2015 đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Trần Sơn T có quyền và nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Trần Tuấn A, sinh ngày 30/11/2012 đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi).

Chị Bùi Thị N và anh Trần Sơn T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Bùi Thị N và anh Trần Sơn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Anh Trần Sơn T và chị Bùi Thị N cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị Bùi Thị N và anh Trần Sơn T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

*** Về án phí:**

Chị Bùi Thị N tự nguyện nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0009653 ngày 04/8/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh. Chị Bùi Thị N được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND thị xã Đông Triều;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- UBND xã H;
- Lưu.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Thuý Hiền